Bản số 81 - Phường Hội An Tây

Phụ lục V

DANH SÁCH CÔNG DÂN KHÔNG GỌI, CHƯA GỌI NHẬP NGŨ NĂM 2027

(Kèm theo Tờ trình số:679 /TTr-BCH ngày 07 /11/2026 của Ban CHQS phường Hội An Tây)

Số TT	Họ và tên Ngày tháng, năm sinh Số thẻ CCCD	- Nghề nghiệp - Nơi làm việc - Nhóm, ngạch, bậc lương	- Nơi thường trú của gia đình; bản thân - Nơi ở hiện nay của bản thân - Nơi làm việc (nếu có)	- Thành phần gia đình - Thành phần bản thân - Dân tộc, tôn giáo	- Trình độ văn hóa, CMKT - Ngoại ngữ - Đảng, đoàn	- Họ và tên cha, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên mẹ, năm sinh, nghề nghiệp - Họ và tên vợ, năm sinh, nghề nghiệp (nếu có)	Lý do cụ thể
1	Trần Quốc Khang	Lao động phổ thông	24, Trương Minh Hùng, Cẩm An	Bần ngư	6	Trần Quốc Phong; 1978	Học vấn thấp
	19/5/2007			Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Lẽ; 1968	
	49202000692			Kinh, không	Không		
2	Đặng Văn Đức	Lao động phổ thông	Tổ 2 (TT), Cẩm An	Bần ngư	7		Học vấn thấp
	31/1/2006			Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Gái; 1981	
	49206000381			Kinh, không	Không		
3	Lê Quốc Trung	Lao động phổ thông	Tổ 15, Trà Quế	Bần nông	7	Lê Đình Lĩnh; 1976	Học vấn thấp
	11/10/2005			Phụ thuộc	Không	Trang Thị Sự; 1983	
	49205009599			Kinh, không	Không		
4	Đoàn Tiến	Lao động phổ thông	Tổ 16, Trà Quế	Bần nông	7	Đoàn Luận; 1974	Học vấn thấp
	7/8/2003			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Ny; 1975	
	49203007912			Kinh, không	Không		
5	Nguyễn Anh Kha	Lao động phổ thông	Tổ 31, Bến Trễ	Bần nông	6	Nguyễn Văn Tiến; 1977	Học vấn thấp
	20/3/2006			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Bé; 1976	
	49206010980			Kinh, không	Không		
6	Nguyễn Thanh Hoàng	Lao động phổ thông	Tổ 34, Bến Trễ	Bần nông	6	Nguyễn Thanh Hiếu ©	Học vấn thấp
	11/9/2006			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Thái; 1988	
	52206006584			Kinh, không	Không		
7	Lý Chấn Khánh	Lao động phổ thông	Tổ 28, Bến Trễ	Bần nông	5	Lý Chấn Hùng; 1968	Học vấn thấp
	12/11/2003			Phụ thuộc	Không	Ng Thị Kim Liên ©;	
	49203004477			Kinh, không	Không		
8	Nguyễn Kim Toản	Lao động phổ thông	Tổ 31, Bến Trễ	Bần nông	5	Nguyễn Quốc Việt; 1978	Học vấn thấp
	4/3/2003			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Tuyết Thủy; 197	
	62203002440			Kinh, không	Không		

9	Trần Minh Hùng	Lao động phổ thông	Tổ 33, Bến Trễ	Bần nông	7	Trần Minh Giang; 1986	Học vấn thấp
	24/1/2006			Phụ thuộc	Không	Trương Thị Lan; 1987	
	49206012646			Kinh, không	Không		
10	Văn Đức Thịnh	Lao động phổ thông	Tổ 34, Bến Trễ	Bần nông	5	Văn Điện; 1973	Học vấn thấp
	9/1/2004			Phụ thuộc	Không	Đoàn Thị Kim Mai; 1981	
	49204005259			Kinh, không	Không		
11	Đặng Dân	Lao động phổ thông	Tổ 35, Bến Trễ	Bần nông	6	Đặng Mai; 1969	Học vấn thấp
	28/2/2002			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Hòa; 1971	
	49202000943			Kinh, không	Không		
12	Tăng Minh Huy	Lao động phổ thông	Tổ 33, Bến Trễ	Bần nông	6	Tăng Văn Vũ	Học vấn thấp
	26/10/2005			Phụ thuộc	Không	Đặng Thị Nhỏ	
	49205000659			Kinh, không	Không		
13	Đỗ Thành Đạt	Lao động phổ thông	Tổ 7, Cẩm Hà	Bần nông	6	Đỗ Thanh Cường; 1970	Học vấn thấp
	13/6/2002			Phụ thuộc	Không	Dương Thị Kim Anh; 1973	
	49202003132			Kinh, không	Không		
14	Bùi Văn Tuấn Anh	Lao động phổ thông	Tổ 22, Bàu Ốc	Bần nông	7		Học vấn thấp
	37959			Phụ thuộc	Không	Bùi Thị Thu Thủy	
	49203004819			Kinh, không	Không		
15	Phan Hùng Thịnh	Lao động phổ thông	54 Nguyễn Trường Tộ, Xuân Mỹ		6		Học vấn thấp
	24/1/2006			Phụ thuộc	Không	Phan Thị Dũng; 1966	
	49206000376			Kinh, không	Không		
16	Phạm Quốc Cường	Lao động phổ thông	01 Nguyễn Công Trứ, Xuân Mỹ		7	Phạm An; 1969	Học vấn thấp
	29/3/2004			Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hồng; 1970	
	49204000680			Kinh, không	Không		
17	Nguyễn Đình Tấn	Lao động phổ thông	312 Lý Thường kiệt, Xuân Mỹ		6	Nguyễn Đình Tân (c)	Học vấn thấp
	5/10/2005			Phụ thuộc	Không		
	49205012846			Kinh, không	Không		
18	Võ Văn Duy	Lao động phổ thông	Tổ 38, Thanh Chiếm		7		Học vấn thấp
	1/8/2005			Phụ thuộc	Không	Võ Thị Bé; 1966	
	49205000560			Kinh, không	Không		
19	Lê Quang Vinh	Lao động phổ thông	Tổ 23,Nam Diêu		6	Lê Vinh Quang	Học vấn thấp
	8/9/2007			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Điền	
	48207008788			Kinh, không	Không		

20	Phạm Thời Tuất	Lao động phổ thông	Tổ 54,Trảng Sỏi		7	Phạm Việt Phương	Học vấn thấp
	24/3/2006			Phụ thuộc	Không	Hà Thị Sang	
	49206000231			Kinh, không	Không		
21	Lê Viết Anh	Lao động phổ thông	Tổ 53 Trảng Sỏi		6	Lê Viết Nở; 1977	Học vấn thấp
	8/4/2003			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Minh Thủy; 1985	
	49203000762			Kinh, không	Không		
22	Nguyễn Trường Lộc	Lao động phổ thông	Tổ 58, Trảng Sỏi		7	Nguyễn Đình Hải; 1968	Học vấn thấp
	15/4/2002			Phụ thuộc	Không	Đỗ Thị Minh Huệ; 1968	
	49202000466			Kinh, không	Không		
23	Bùi Phát Huy Thành	Lao động phổ thông	Tổ 55, Trảng Sỏi		7	Bùi Sóng	Học vấn thấp
	24/09/2008			Phụ thuộc	Không	Phạm Thị Hiền	
	49208011899			Kinh, không	Không		
24	Văn Thanh Hiếu	Lao động phổ thông	Tổ 57, Trảng Sỏi		7	Văn Thanh Hòa; 1980	Học vấn thấp
	7/7/2002			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Phương; 1985	
	49202007715			Kinh, không	Không		
25	Lê Văn An	Lao động phổ thông	Tổ 53, Trảng Sỏi		7	Lê Cu; 1972	Học vấn thấp
	1/6/2002			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Lài; 1974	
	49202000435			Kinh, không	Không		
26	Nguyễn Văn Anh Pháp	Lao động phổ thông	Tổ 59, Trảng Sỏi		6	Nguyễn Văn Anh; 1971	Học vấn thấp
	27/12/2002			Phụ thuộc	Không	Nguyễn Thị Tưng; 1980	
	49202007058			Kinh, không	Không		
27	Lê Văn Khánh	Lao động phổ thông	Tổ 15, An Bang		5	Lê Văn Mạnh; 1972	Học vấn thấp
	30/5/2005			Phụ thuộc	Không	Lê Thị Phương; 1974	
	49205003265			Kinh, không	Không		
28	Nguyễn Văn Đến	Lao động phổ thông	Tổ 20, An Bang		6	Nguyễn Văn Xuân; 1965	Học vấn thấp
	16/3/2002			Phụ thuộc	Không	Trần Thị Kim Hồng; 1972	
	49202009943			Kinh, không	Không		

trungvv5 - 18/11/2026 17:02:28 - trungvv5 - trungvv5 - trungvv5